

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/DS-ST

Ngày: 17/10/2018

“V/v Tranh chấp Hui”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử dân sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thế Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Triều

2. Ông Đỗ Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thụy Thùy Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Cao Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17/10/2018 tại trụ sở Tòa án huyện Châu Thành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 107A/2018 ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành về “Tranh chấp Hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2018/QĐXX-ST ngày 29/8/2018 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị H - sinh năm 1955

Địa chỉ: Số 120/1 ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

- Bị đơn: Lê Thị Ú – sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/4/2018 cùng các lời khai trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: bà Lê Thị Ú, tham gia chơi hui của tôi 3 dây hui có 5 phần, cụ thể như sau:

- Dây thứ nhất, hui tháng 500.000đ, có 25 người tham gia, bà Ú tham gia 02 phần, hui khui ngày 04/9/2014 âm lịch, bà Ú hốt lần thứ nhất được số tiền là 8.870.000đ, bà Ú đóng lại hui chết được 17 lần, số tiền 8.500.000đ, còn thiếu lại 7 lần bà Ú không đóng số tiền 3.500.000đ.

+ Bà Ú hốt hui lần 2 vào ngày 04/10/2014 được số tiền 8.415.000đ, bà Ú đóng hui chết được 16 lần số tiền 8.000.000đ, bà Ú còn nợ lại tiền hui chết chưa đóng là 7 lần số tiền còn nợ là 3.500.000đ.

Như vậy phần hui 500.000đ khai ngày 04/9/2014, bà Ú hốt 2 lần, bà Ú còn nợ lại bà H số tiền là 7.000.000đ.

- Dây thứ hai, hui tháng 1.000.000đ, có 22 phần, bà Ú tham gia hai phần, hui khai ngày 06/03/2015, bà Ú hốt hui lần thứ nhất số tiền nhận là 16.300.000đ, bà Ú đóng hui chết được 11 lần, đóng được 11.000.000đ, còn phải đóng hui chết 10 lần, số tiền là 10.000.000đ.

Bà Ú hốt hui lần 2 vào ngày 06/6/2015 bà Ú nhận được số tiền 16.000.000đ, bà Ú đóng hui chết được 8 phần, số tiền 8.000.000đ, bà Ú còn nợ lại 10 phần hui chết số tiền 10.000.000đ.

Như vậy phần hui 1.000.000đ khai ngày 06/3/2015 bà Ú còn nợ lại bà H số tiền là 20.000.000đ.

- Dây thứ ba, hui tháng 500.000đ khai ngày 30/12/2015, có 25 phần, bà Ú tham gia 01 phần, bà Ú hốt hui ngày 30/12/2015 nhận được số tiền 8.390.000đ, bà Ú đóng hui chết được 1 lần số tiền 500.000đ, bà Ú còn nợ lại 23 phần chưa đóng số tiền 11.500.000đ.

Như vậy bà Ú còn nợ dây hui 500.000đ khai ngày 30/12/2015 số tiền là 11.500.000đ

Tổng số bà Ú tham gia hui của bà H là 3 dây có 5 phần, còn nợ tổng cộng là 38.500.000đ bà Ú đã trả được số tiền 5.750.000đ, như vậy bà Ú còn nợ bà H tiền nợ hui là 32.750.000đ. Nay bà Nguyễn Thị H không yêu cầu ông Cao Đắc Th liên đới trả nợ hui với bà Ú.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đúng quy định pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn bà Lê Thị Ú trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ hui là 32.750.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và lời trình bày của các bên đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quan hệ pháp luật “Tranh chấp Hui” Trong thời gian bà Nguyễn Thị H khởi kiện bà Lê Thị Ú có mặt tại địa phương và có sự xác nhận của Công an xã A, huyện C ngày 19/4/2018. Tòa án thụ lý vụ án và cấp tổng đạt các thông báo, giấy triệu tập bà Ú đã ký tên nhận, qua 2 lần hòa giải vào ngày 18/7/2018 và ngày 27/7/2018 bà Lê Thị Ú có ký nhận, nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa ngày 27/9/2018 và ngày 17/10/2018 bị đơn vẫn vắng mặt không lý do, Tòa án căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bà Lê Thị Ú.

[2] *Nội dung vụ án*: Bà Nguyễn Thị H có làm chủ hui, bà Lê Thị Ú có tham gia 3 dây hui 5 phần, gồm:

1. Dây thứ nhất, hụi tháng 500.000đ, có 25 người tham gia, bà Ú tham gia 02 phần, bà Ú hốt lần thứ nhất được số tiền là 8.870.000đ, bà Ú đóng lại được 17 lần, số tiền 8.500.000đ, bà Ú còn nợ 3.500.000đ.

+ Bà Ú hốt hụi lần 2 nhận được số tiền 8.415.000đ, bà Ú đóng hụi chết được 16 lần số tiền 8.000.000đ, bà Ú còn nợ lại 7 lần số tiền là 3.500.000đ.

Như vậy phần hụi 500.000đ khai ngày 04/9/2014 bà Ú còn nợ lại bà H số tiền là 7.000.000đ.

2. Dây thứ hai, hụi tháng 1.000.000đ, có 22 phần, bà Ú tham gia hai phần, bà Ú hốt hụi lần thứ nhất số tiền nhận là 16.300.000đ, bà Ú đóng hụi chết được 11 lần 11.000.000đ, còn nợ lại số tiền là 10.000.000đ.

- Bà Ú hốt hụi lần 2 nhận được số tiền 16.000.000đ, bà Ú đóng được 8 lần, số tiền 8.000.000đ, bà Ú còn nợ lại số tiền 10.000.000đ.

Như vậy phần hụi 1.000.000đ khai ngày 06/3/2015 bà Ú còn nợ lại bà H số tiền là 20.000.000đ.

3. Dây thứ ba, hụi tháng 500.000đ có 25 phần, bà Ú tham gia 01 phần, bà Ú hốt hụi nhận được số tiền 8.390.000đ, bà Ú đóng được 1 lần số tiền 500.000đ, bà Ú còn nợ số tiền 11.500.000đ.

- Bà Ú tham gia hụi của bà H là 3 dây 5 phần còn nợ tổng cộng số tiền là 38.500.000đ bà Ú đã trả được số tiền 5.750.000đ, như vậy bà Ú còn nợ tiền hụi của bà H là 32.750.000đ.

- Căn cứ vào Biên bản đối chiếu nợ tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C ngày 08/8/2016 bà Lê Thị Ú thừa nhận có tham gia hụi do bà Nguyễn Thị H làm chủ hụi, bà Ú tham gia 3 dây hụi, có 5 phần hụi, bà Ú đã hốt hụi xong, không đóng lại hụi (chết) cho bà H, bà H đóng thay cho bà Ú số tiền 38.500.000đ, bà Ú đã trả được 5.750.000đ, như vậy bà Ú còn nợ tiền hụi của bà H số tiền là 32.750.000đ

[3] Xét thấy: Về nội dung vụ án trên, Hội đồng xét xử xem xét có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H tại biên bản đối chiếu nợ giữa bà H với bà Ú, do đó bà Lê Thị Ú có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ hụi là 32.750.000đ và chấp nhận việc bà H không yêu cầu ông Cao Đắc Th liên đới với bà Ú trả tiền nợ hụi.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn bà Lê Thị Ú phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.637.500đ.

- Bà Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền 818.750đ theo biên lai thu số 03072 ngày 11/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26 Bộ luật Tổ tụng dân sự và Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc Hội, Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị H.

2. Buộc Bà Lê Thị Ú có nghĩa vụ trả cho Bà Nguyễn Thị H số tiền nợ hui 32.750.000đ (Ba mươi hai triệu, bảy trăm, năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị H mà bà Lê Thị Ú chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng phải chịu lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

Về án dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị Ú phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.637.500 đ

- Bà Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền 818.750đ theo biên lai thu số 03072 ngày 11/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSND H. Châu Thành (1);
- Chi cục THADS H. Châu Thành (1);
- Đương sự;
- Lưu Văn thư (1);
- Lưu hồ sơ VADS (1).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trương Thế Trung

